

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GREEN WORLD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GREEN WORLD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: GREEN WORLD CO

2. Mã số doanh nghiệp: 0109291371

3. Ngày thành lập: 03/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, Tòa nhà Việt Á, Số 9 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0905995068

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
2.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: - Hoạt động đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm. - Hoạt động của các hãng tuyển dụng lao động trên mạng. (Trừ hoạt động nhà nước cấm)	7810(Chính)
3.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại – Dạy máy tính	8559
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh, - Dịch vụ thương mại điện tử;	8299
6.	Đào tạo sơ cấp	8531
7.	Đào tạo trung cấp	8532
8.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
9.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	7020
10.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư. (trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	6619

11.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, tiếp thị, cung cấp các giải pháp dịch vụ ứng dụng kỹ thuật vào các lĩnh vực thuộc công nghệ thông tin;	6209
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất; Thiết kế website	7410
14.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
16.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
22.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25.	Bán buôn đồ uống	4633
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ kinh doanh quầy bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5629
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quầy bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
29.	Xuất bản phần mềm	5820
30.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh. Bán buôn cao su. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt. Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không hoạt động tại trụ sở).	4669
34.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến. Bán buôn xi măng. Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi. Bán buôn kính xây dựng. Bán buôn sơn, vécni. Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. Bán buôn đồ ngũ kim. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự. Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh. thiết bị điện, điện dân dụng, điện lạnh;	4759
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ dùng cho nhà bếp, nhà ăn, hàng kim khí điện máy.	4773
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
42.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	3314
43.	Quảng cáo	7310
44.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
45.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
46.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất vải sơn lót sàn nhà, tấm phủ sàn có mặt cứng	2220
47.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

48.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
50.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng (Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP Quy Định Về Điều Kiện Sản Xuất, Kinh Doanh Thực Phẩm Thuộc Lĩnh Vực Quản Lý Chuyên Ngành Của Bộ Y Tế)	4632

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN MAI KHÁNH TÂM	P512 H2, Đô Thị Việt Hưng, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	450.000.000	45,000	013276911	
2	NGUYỄN KHẮC TÙNG	Đội 8, Xóm 1, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	550.000.000	55,000	017001953	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MAI KHÁNH TÂM

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013276911

Ngày cấp: 05/04/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P512 H2, Đô Thị Việt Hưng, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P3304, Tháp A Newskyline, Khu đô thị mới Văn Quán, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội